

Số: *1598* /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày *19* tháng 4 năm 2018

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

## **PHẦN MỘT**

### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN DẠY VÀ HỌC NGOẠI NGỮ GIAI ĐOẠN 2012-2017:**

#### **I. Kết quả thực hiện:**

##### **1. Công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành :**

###### ***a) Thành lập Ban Chỉ đạo, Ban điều hành thực hiện Kế hoạch:***

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1679/KH-UBND ngày 12/4/2012 về việc triển khai thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2012-2020 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 1679) và Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 09/10/2014 về việc thành lập Ban chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện nhiệm vụ Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 tỉnh Ninh Thuận.

- Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Quyết định số 277/QĐ-SGDĐT ngày 22/5/2013 về việc thành lập Ban điều hành của Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 1679. Ban điều hành gồm 12 đồng chí được phân công nhiệm vụ tổ chức thực hiện Kế hoạch 1679 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

###### ***b) Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện:***

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 1679, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành các văn bản sau:

- Về công tác xây dựng kế hoạch tổ chức rà soát năng lực ngôn ngữ của giáo viên tiếng Anh có các văn bản: số 629/SGDĐT-GDTH ngày 08/5/2012, số 782/SGDĐT-GDTH ngày 31/5/2012, số 1083/SGDĐT-GDTH ngày 13/7/2012, số 1673/SGDĐT-GDTrH ngày 01/10/2012, số 1907/SGDĐT-GDTrH ngày 31/10/2012;

- Về bồi dưỡng nâng cao năng lực và khảo sát cấp chứng nhận năng lực cho giáo viên đã qua bồi dưỡng có các văn bản: số 789/TTr-SGDĐT ngày 27/5/2013, số 1239/SGDĐT-GDTrH ngày 12/8/2013; số 1556/SGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014;

- Về tập huấn giáo viên giảng dạy và sử dụng thiết bị; tổ chức mua sắm thiết bị và đầu tư cơ sở vật chất, kiểm tra, đánh giá việc sử dụng thiết bị dạy học Sở Giáo dục và Đào tạo có văn bản số 582/SGDDĐT-KHTC ngày 24/4/2014;

- Về thực hiện kế hoạch dạy học hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo đều có công văn hướng dẫn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, riêng năm học 2016-2017 có văn bản số 1373/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/7/2016 quy định cụ thể việc dạy học tiếng Anh theo chương trình mới;

- Về hướng dẫn thực hiện tổ chức, quản lý công tác bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh có văn bản số 1348/HD-SGDĐT ngày 19/7/2016;

- Ngoài ra hằng năm đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn dạy học và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên nhằm nâng cao chất lượng dạy học và đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các Công văn: số 652/SGDDĐT-TCCB ngày 11/4/2017 về việc rà soát và tăng cường nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên tiếng Anh cấp TH, THCS và THPT; số 657/SGDDĐT-TCCB ngày 12/4/2017 về việc cân đối biên chế giáo viên, bố trí giáo viên dạy Tiếng Anh cho các trường tiểu học chưa tổ chức dạy tiếng Anh đến năm học 2017-2018; số 771/SGDDĐT-GDTrH ngày 28/4/2017 về việc hướng dẫn ôn tập môn tiếng Anh trong kỳ thi tuyển vào lớp 10 THPT và THPT chuyên từ năm học 2017-2018; số 1802/SGDDĐT-GDTrH ngày 16/6/2017 về việc phối hợp tổ chức bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ giáo viên tiếng Anh với trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng theo Công văn số 714/KH-ĐHNN ngày 01/6/2017, về việc phối hợp tổ chức bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ thuộc khu vực Miền Trung - Tây Nguyên.

- Đối với công tác kiểm tra, giám sát, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 679/SGDDĐT-GDTrH ngày 17/4/2017 về kế hoạch kiểm tra việc dạy học và kiểm tra, đánh giá môn tiếng Anh cấp Tiểu học, THCS và THPT và Công văn số 256/QĐ-SGDĐT ngày 20/4/2017 quyết định về việc thành lập Tổ kiểm tra việc dạy - học và kiểm tra, đánh giá học sinh của môn tiếng Anh cấp Trung học.

## **2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh:**

### **a) Rà soát năng lực ngoại ngữ của giáo viên tiếng Anh:**

Năm 2012 đã tổ chức rà soát năng lực tiếng Anh cho tất cả giáo viên tiếng Anh đang giảng dạy ở các cấp học, ngành học (gồm 501 giáo viên cấp Tiểu học, THCS, THPT, GDTX).

Đã tổ chức thi và cấp chứng nhận năng lực ngôn ngữ cho 528 giáo viên tiếng Anh sau khi hoàn thành chương trình bồi dưỡng.

### **b) Bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho giáo viên:**

- Bồi dưỡng giáo viên ở trong nước: Năm học 2013-2014 đã tổ chức 12 lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực cho 421 giáo viên tiếng Anh các cấp; Trong đó: có 04 lớp từ trình độ A1 lên A2; 06 lớp từ trình độ A2 lên B1; 02 lớp từ trình độ B1

lên B2. Đạt được mục tiêu và yêu cầu đề ra của Kế hoạch. Năm học 2015-2016 đã tổ chức bồi dưỡng 50 giáo viên tiếng Anh cốt cán có năng lực ngôn ngữ đạt chuẩn hoặc cận chuẩn; Trong đó: có 15 giáo viên Tiểu học, 18 giáo viên THCS, 17 giáo viên THPT. Đạt được mục tiêu và yêu cầu đề ra của Kế hoạch.

- Bồi dưỡng giáo viên, chuyên viên ở nước ngoài: Năm 2011 có 03 giáo viên và 01 chuyên viên tham dự bồi dưỡng tại Singapore; Năm 2014 có 01 chuyên viên phụ trách môn tiếng Anh của Sở Giáo dục và Đào tạo tham gia bồi dưỡng tại Hoa Kỳ. Đạt được mục tiêu và yêu cầu đề ra của Kế hoạch.

### ***c) Bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ:***

Năm học 2011-2012: Bồi dưỡng dạy học tiếng Anh thí điểm cho 08 giáo viên tại Đại học Huế (Thời lượng 144 tiết; kết quả đạt được có 06 giáo viên đạt trình độ bậc 3 và 02 giáo viên đạt bậc 2) và bồi dưỡng 32 giáo viên tiếng Anh cấp Tiểu học tại Đại học Quy Nhơn.

Từ năm học 2012-2013 đến năm học 2016-2017: Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức nhiều đợt tập huấn cho giáo viên cốt cán về nâng cao năng lực cho giáo viên, dạy học và kiểm tra đánh giá theo chương trình mới 10 năm, tập huấn về trường học điển hình,.... Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai tập huấn lại cho toàn thể giáo viên của tỉnh.

### **3. Kết quả triển khai chương trình tiếng Anh mới (hệ 10 năm):**

**a) Năm học 2011-2012:** Cấp Tiểu học đã triển khai dạy học tiếng Anh từ lớp 3 tại 107 /147 trường, cho 24.101 học sinh, đạt tỷ lệ 73,8%.

**b) Năm học 2012-2013:** Cấp Tiểu học đã tổ chức dạy học tiếng Anh tại 118/152 trường cho 26.146 học sinh, tỷ lệ 79,2 %. Cấp THCS đã triển khai dạy học tiếng Anh thí điểm lớp 6 cho 03 lớp/100 học sinh ở 02 trường THCS/63 trường, đạt tỷ lệ 1,0% số học sinh lớp 6.

### ***c) Năm học 2013-2014:***

- **Cấp Tiểu học** đã triển khai dạy học tiếng Anh từ lớp 3 tại 121/152 trường cho 27.345 học sinh học, đạt tỷ lệ 82,1%;

- **Cấp THCS** tiếp tục triển khai dạy học tiếng Anh chương trình mới ở lớp 6 tại 14/63 trường với 27 lớp/928 học sinh, đạt tỷ lệ 9,0 % số học sinh lớp 6 và triển khai dạy học tiếng Anh thí điểm lớp 7 tại 02/63 trường, cho 99 học sinh, đạt tỷ lệ 1,1% số học sinh lớp 7;

- **Cấp THPT** triển khai chương trình thí điểm lớp 10 tại 02/19 trường với 03 lớp cho 121 học sinh, đạt tỷ lệ 2,0 % số học sinh lớp 10.

### ***d) Năm học 2014-2015:***

- **Cấp Tiểu học** tổ chức dạy học tiếng Anh từ lớp 3 theo chương trình mới tại 128/152 trường, 1.028 lớp, 27.890 học sinh, đạt tỷ lệ 83,8 %;

- **Cấp THCS:** Tiếp tục triển khai dạy học tiếng Anh lớp 6 mới tại: 14/64 trường với 68/315 lớp cho 2.457 học sinh, tỷ lệ 23,7 % số học sinh lớp 6; Triển khai dạy học tiếng Anh lớp 7 mới tại: 14/64 trường với 27/294 lớp cho 842 học

sinh, tỷ lệ 9,1 % số học sinh lớp 7; Triển khai dạy học tiếng Anh thí điểm lớp 8 tại: 02 /64 trường với 03 lớp cho 95 học sinh, đạt tỷ lệ 1,2% số học sinh lớp 8;

- **Cấp THPT:** Tiếp tục triển khai chương trình lớp 10 mới tại: 02/19 trường với 04 lớp cho 162 học sinh, tỷ lệ 2,9 % số học sinh lớp 10; Triển khai chương trình lớp 11 thí điểm tại: 02 /19 trường với 03 lớp cho 121 học sinh, đạt tỷ lệ 2,5 % số học sinh lớp 11.

**e) Năm học 2015-2016:**

- **Cấp Tiểu học** tổ chức dạy học tiếng Anh từ lớp 3 theo chương trình mới tại 113/152 trường, với 27.191 học sinh, đạt tỷ lệ 82,9%. (Riêng huyện Bác Ái và một số trường của các huyện không tổ chức dạy học tiếng Anh cho học sinh vì không có kinh phí.

- **Cấp THCS** có 262 lớp với 9.028 học sinh, đạt tỉ 25,7% số học sinh THCS được học tiếng Anh theo chương trình mới (chương trình tiếng Anh 10 năm), cụ thể: Tiếp tục triển khai dạy học tiếng Anh chương trình mới cho: Lớp 6 ở 19/65 trường, 68/308 lớp với 5.639 học sinh lớp 6, tỷ lệ 55,8 % số học sinh lớp 6; Lớp 7 ở 14/65 trường, 68/286 lớp với 2.457 học sinh, tỷ lệ 26,2% số học sinh lớp 7; Lớp 8 ở 14/64 trường, 27/262 lớp với 842 học sinh, tỷ lệ 10,1% số học sinh lớp 8; Triển khai dạy học tiếng Anh thí điểm lớp 9 tại 02/65 trường với 03 lớp cho 90 học sinh, tỷ lệ 1,2% số học sinh lớp 9; Kết quả học tập cả năm lớp 9 của học sinh 3 lớp tham gia thí điểm đạt loại Giỏi 54,4%, loại khá 37,8% và loại trung bình 7,8%.

- **Cấp THPT** có 22 lớp với 833 học sinh, tỉ lệ 5,4% số học sinh THPT được học tiếng Anh theo chương trình mới (chương trình tiếng Anh 10 năm), cụ thể: Lớp 10 có 04/19 trường với 15 lớp, 550 học sinh, tỷ lệ 9,2% số học sinh lớp 10; Lớp 11 có 02/19 trường với 04 lớp, 162 học sinh, tỷ lệ 3,4% số học sinh lớp 11; Triển khai chương trình thí điểm lớp 12 tại 02/19 trường với 03 lớp, 121 học sinh, tỷ lệ 2,6% số học sinh lớp 12;

- Tổ chức tốt việc đánh giá năng lực đầu ra cho 113 học sinh lớp 12 THPT tham gia chương trình thí điểm theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả có 87/113 học sinh đạt bậc 3, đạt tỉ lệ 77,0%; trong đó: Loại Trung bình có 12 học sinh, tỉ lệ 12,4%; Loại Khá có 35 học sinh, tỉ lệ 31,0%; Loại Giỏi có 38 học sinh, tỉ lệ 33,6%. Học sinh được sử dụng kết quả này để thay thế môn thi tiếng Anh trong kỳ thi THPT quốc gia năm 2016.

**g) Năm học 2016-2017:**

- **Cấp Tiểu học** có 125/152 trường tổ chức dạy học tiếng Anh (toàn tỉnh còn 27 trường Tiểu học chưa tổ chức dạy học tiếng Anh, riêng huyện Bác Ái 100% không tổ chức dạy học tiếng Anh cho học sinh).

- **Cấp THCS** có 65/65 trường THCS tổ chức dạy học tiếng Anh theo Chương trình mới với 10.548 học sinh lớp 6 học tiếng Anh Chương trình mới, đạt 100%; Khối 7 có 5.639/9.622 học sinh; Khối 8 có 2.457/8.773; Khối 9 có 842/7.603; Toàn cấp THCS có 19.486/36.546, đạt 53,3%.

- Cấp THPT có 19/19 trường THPT tổ chức dạy học tiếng Anh theo Chương trình mới với 5.909 học sinh lớp 10 học tiếng Anh Chương trình mới, đạt 100%; Khối 11 có 550/5.361 học sinh; Khối 12 có 162/4.593; Toàn cấp THPT có 6.621/15863, đạt 41,7%.

#### **4. Công tác xây dựng trường điển hình về đổi mới dạy học ngoại ngữ:**

Về xây dựng trường học điển hình về đổi mới dạy và học ngoại ngữ: Ngành GDĐT đã chọn 03 trường (mỗi cấp học 01 trường) thuộc thành phố Phan Rang-Tháp Chàm có điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên để triển khai xây dựng trường học điển hình gồm Trường Tiểu học Mỹ Hương, Trường THCS Lê Hồng Phong và Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn.

Tổ chức các hoạt động chuyên môn: Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức 8 đợt bồi dưỡng năng lực cho cán bộ quản lý và giáo viên; tổ chức tập huấn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh cho giáo viên 3 cấp học của trường điển hình. Một số trường THPT như: Nguyễn Du, Tôn Đức Thắng, Ninh Hải, Chuyên Lê Quý Đôn,..., đã tổ chức các cuộc thi 'Hùng biện tiếng Anh' nhằm xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ, tạo sân chơi và môi trường sử dụng tiếng Anh. Sử dụng tiếng Anh trong sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn (như giáo viên tiếng Anh trường THPT Phan Chu Trinh).

#### **5. Công tác mua sắm, sử dụng thiết bị, học liệu; đầu tư cơ sở vật chất:**

Mua sắm thiết bị, học liệu và cơ sở vật chất: Năm học 2011 và 2012 trang bị 06 phòng lab cho 06 trường THPT. Năm học 2013-2014 trang bị 658 máy CD cho tất cả các trường TH, THCS, THPT trong toàn tỉnh (233 trường).

Trang bị máy chiếu, máy vi tính, máy chiếu vật thể và âm thanh phòng học cho 28 trường THCS tham gia thí điểm và triển khai mở rộng dạy học tiếng Anh theo chương trình mới của Đề án Ngoại ngữ 2020.

#### **6. Tình hình sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch số 1679:**

Tổng kinh phí đã sử dụng để thực hiện Kế hoạch từ năm 2011 đến năm 2016 là: 13.218 triệu đồng, tập trung vào công tác khảo sát năng lực giáo viên, bồi dưỡng giáo viên dạy ngoại ngữ và trang thiết bị phục vụ dạy học ngoại ngữ.

Kinh phí được cấp sử dụng đạt 17,6% so với kế hoạch (75.199 triệu), trong đó, nguồn kinh phí từ Trung ương chiếm 98,8%, nguồn kinh phí địa phương chiếm 1,2%. Cụ thể: Khảo sát năng lực giáo viên chiếm 6,1%, bồi dưỡng, tập huấn giáo viên chiếm 26,8%, mua sắm thiết bị chiếm 66,9%. Còn lại 39 triệu đồng.

### **III. Đánh giá chung:**

#### **1. Những mặt đạt được:**

Được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban Chỉ đạo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các ngành, các cấp trong tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch

1679 về cơ bản đã được các mục tiêu, yêu cầu và nội dung của Kế hoạch số 1679, cụ thể như sau:

*a) Việc tổ chức dạy học tiếng Anh theo chương trình mới theo lộ trình của Kế hoạch, cụ thể:*

- **Cấp Tiểu học:** Tiếng Anh vẫn là môn học tự chọn; trong đó, có 113 /152 trường dạy học tiếng Anh với 27.191 /32.810 học sinh, tỷ lệ 82,9%; với 140 giáo viên giảng dạy (42 giáo viên biên chế, 80 hợp đồng). Môn tiếng Anh tổ chức dạy học theo chương trình chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- **Cấp THCS:** Ngoài việc tổ chức dạy học tiếng Anh hệ 7 năm cho tất cả học sinh THCS, Ninh Thuận đã tham gia chương trình dạy học tiếng Anh thí điểm theo Đề án Ngoại ngữ quốc gia 2020 theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình tiếng Anh hệ 10 năm) ở 02 trường THCS. Đến nay, số trường THCS dạy học tiếng Anh hệ 10 năm là 19/64 trường, với 9.028 /35.116 học sinh, tỷ lệ 25,7%; Số giáo viên giảng dạy 260 (255 giáo viên biên chế, 05 HĐ).

- **Cấp THPT:** Ngoài việc tổ chức dạy học tiếng Anh hệ 7 năm cho tất cả học sinh THPT, Ninh Thuận đã tham gia chương trình dạy học tiếng Anh thí điểm theo Đề án Ngoại ngữ quốc gia 2020 theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình tiếng Anh hệ 10 năm) ở 02 trường THPT. Đến nay, số trường THPT dạy học tiếng Anh hệ 10 năm là 04/19, với 833 /15.398 học sinh, tỷ lệ 5,4%; Số giáo viên giảng dạy là 128.

*b) Năng lực ngôn ngữ của giáo viên tiếng Anh:* Đã được nâng lên đáng kể so với kết quả khảo sát đánh giá ở năm 2012. Kết quả tính đến tháng 9 năm 2016: Giáo viên Tiểu học có 19,3% đạt chuẩn và 40% cận chuẩn; Giáo viên THCS có 15,8% đạt chuẩn, 48,1% cận chuẩn; Giáo viên THPT có 15,6% đạt chuẩn, 38,3% cận chuẩn.

*c) Về trang thiết bị phục vụ cho dạy học tiếng Anh:* Đã trang bị cho các trường phổ thông, trung tâm GDTX tinh máy cassette, máy tính, máy chiếu vật thể, loa đa năng đảm bảo cho dạy học và bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh.

## **2. Những mặt chưa đạt được:**

*a) Cấp tiểu học* không có biên chế giáo viên để giảng dạy môn tiếng Anh nên việc tổ chức dạy học tiếng Anh ở cấp Tiểu học là chưa đúng quy định và chưa đảm bảo lộ trình của Kế hoạch đã đề ra.

*b) Năng lực của đội ngũ giáo viên tiếng Anh còn thấp* (tuy đã được bồi dưỡng, tập huấn) so với chuẩn quy định và yêu cầu của Kế hoạch triển khai Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 (còn 67,4% giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ).

*c) Chất lượng dạy và học môn tiếng Anh* trong nhà trường phổ thông còn thấp; thể hiện qua kết quả các kỳ thi còn thấp (thi chọn học sinh giỏi quốc gia, thi THPT quốc gia, thi Olympic tiếng Anh, thi Olympic tài năng tiếng Anh).

*d) Việc tổ chức dạy học tiếng Anh theo chương trình mới còn chậm so với Kế hoạch của tỉnh, cụ thể: Cấp Tiểu học đạt 82,9% số lượng học sinh được học tiếng Anh, tuy nhiên thời lượng cho môn tiếng Anh chỉ là 2-3 tiết/tuần không đảm bảo theo quy định của chương trình mới là 4 tiết/tuần; Cấp THCS đạt 32,1%; Cấp THPT đạt 6,8% số lượng học sinh học tiếng Anh so với kế hoạch. (“đến năm học 2015 - 2016 đạt khoảng 80%; từ năm 2016 đến năm 2020 phấn đấu hầu hết các trường phổ thông trong tỉnh dạy học theo chương trình ngoại ngữ 10 năm”).*

*e) Kinh phí được cấp chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện kế hoạch, việc huy động các nguồn vốn hợp pháp khác chưa được phát huy. Kinh phí cấp để thực hiện Kế hoạch còn rất thấp, từ năm 2011 đến năm 2016 chỉ đạt 17,6 % kế hoạch đề ra (13.218 triệu đồng/75.199 triệu đồng). Việc sử dụng và khai thác các chức năng của thiết bị dạy học chưa hiệu quả. Các trường điển hình chưa được đầu tư trang bị theo hướng dẫn của Đề án.*

### **3. Nguyên nhân của những mặt đạt được và chưa đạt được:**

#### **a) Nguyên nhân của những mặt đạt được:**

- Trong 05 năm triển khai Kế hoạch 1679 đã đạt được những kết quả trên là do sự chỉ đạo, quan tâm thường xuyên của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban Chỉ đạo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự phối hợp có trách nhiệm của các Sở, ban, ngành các cấp của tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện đúng sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh và chủ động tham mưu, tranh thủ sự lãnh đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Ủy ban nhân dân tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; tham mưu ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện và trang bị một số thiết bị tối thiểu cho các trường phổ thông để bảo đảm dạy học môn ngoại ngữ.

- Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên bộ môn tiếng Anh toàn ngành đã nhận thức sâu sắc được ý nghĩa, mục đích yêu cầu của việc triển khai thực hiện Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 nên đã có nhiều cố gắng trong tổ chức, quản lý dạy và học môn tiếng Anh; đồng thời tích cực bồi dưỡng, tập huấn và tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình mới.

#### **b) Nguyên nhân của những mặt chưa đạt được:**

Do môn tiếng Anh chưa phải là môn học bắt buộc ở cấp Tiểu học, nên việc thực hiện lộ trình theo Kế hoạch là chưa đạt được theo yêu cầu (do không có định biên giáo viên, không có kinh phí để hợp đồng giáo viên giảng dạy nhất là những địa phương có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, như huyện Bác Ái, Thuận Bắc, Thuận Nam,...). Bên cạnh đó, đội ngũ giáo viên được tuyển từ nhiều nguồn khác nhau; việc đào tạo trong các trường Đại học, cao đẳng chưa đáp ứng yêu cầu về năng lực; việc tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực trong quá trình dạy học của giáo viên chưa hiệu quả nên vẫn còn nhiều giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo quy định. Ngoài ra một số nguyên nhân khác như:

khả năng học tiếng Anh của học sinh còn hạn chế (do tiếng Anh ở cấp Tiểu học chưa phải là môn học bắt buộc); nhiều cha mẹ học sinh chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em mình; việc đầu tư nguồn lực tài chính để thực hiện Kế hoạch còn hạn chế.

#### **4. Bài học kinh nghiệm:**

Qua thời gian tổ chức thực hiện Kế hoạch số 1679, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rút ra một số kinh nghiệm sau trong quá trình thực hiện:

Việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2012-2020 là quan trọng. Bên cạnh đó, Sở Giáo dục và Đào tạo với vai trò cơ quan thường trực đã triển khai tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên tiếng Anh trong việc thực hiện các mục tiêu của Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020; tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn và tự bồi dưỡng của giáo viên trong việc nâng cao năng lực ngôn ngữ tiếng Anh đáp ứng yêu cầu dạy học theo chương trình mới.

Hơn nữa, do tỉnh Ninh Thuận còn nhiều khó khăn về nguồn lực, vì vậy việc hỗ trợ kinh phí của Trung ương để triển khai Kế hoạch rất cần thiết nhằm thực hiện đúng lộ trình Kế hoạch đề ra (đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cung cấp tài liệu, trang thiết bị dạy học,...).

## **PHẦN HAI**

### **KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN DẠY VÀ HỌC NGOẠI NGỮ GIAI ĐOẠN 2018-2025**

#### **I. Căn cứ lập Kế hoạch:**

- Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020”;

- Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

- Công văn số 2057-CV/TU ngày 23/11/2017 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020.

#### **II. Mục tiêu:**

##### **1. Mục tiêu chung:**

a) Xác định ngoại ngữ là một yêu cầu cấp thiết để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh trên các lĩnh vực. Đến năm 2025, đa số thanh niên tốt nghiệp các trường chuyên nghiệp có đủ năng lực ngoại ngữ để sử dụng độc lập,



tự tin trong giao tiếp, học tập, làm việc trong môi trường hội nhập, đa ngôn ngữ, đa văn hoá.

b) **Đổi mới việc dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân**, tiếp tục triển khai chương trình dạy và học ngoại ngữ mới ở các cấp học, trình độ đào tạo, nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu học tập và làm việc; tăng cường năng lực cạnh tranh của nguồn nhân lực trong thời kỳ hội nhập, góp phần vào công cuộc xây dựng và phát triển địa phương; tạo nền tảng phổ cập ngoại ngữ cho giáo dục phổ thông vào năm 2025.

## **2. Mục tiêu cụ thể:**

### **a) Đối với giáo dục mầm non:**

Đến năm 2025, khuyến khích phần đầu đạt từ 20% đến 30% số cơ sở giáo dục mầm non triển khai hoạt động cho trẻ làm quen với ngoại ngữ; 10% số cơ sở giáo dục mầm non có phòng dạy tiếng Anh; 100% giáo viên tiếng Anh giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non đạt chuẩn trình độ tiếng Anh theo qui định.

### **b) Đối với giáo dục phổ thông:**

- Triển khai đồng bộ các hoạt động của Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2018-2025. Mở rộng quy mô dạy học chương trình Tiếng Anh 10 năm theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia. Triển khai đại trà chương trình tiếng Anh 10 năm bắt đầu từ lớp 3 (Lớp 3, 4, 5 học 4 tiết/tuần) nhằm đạt chuẩn đầu ra theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo (năng lực ngôn ngữ của học sinh khi học hết cấp Tiểu học cần đạt bậc 1, cấp THCS cần đạt bậc 2, cấp THPT cần đạt bậc 3 theo khung năng lực ngôn ngữ Việt Nam hoặc tương đương).

- Phần đầu đến năm 2022 có từ 30% đến 40% các trường Tiểu học có lớp làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 (2 tiết/tuần và không đưa vào tiêu chí đánh giá học sinh). 100% giáo viên ngoại ngữ đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ theo quy định cho từng cấp học.

- Đến năm 2025, phần đầu 100% học sinh từ lớp 3 đến lớp 12 được học chương trình tiếng Anh 10 năm; một số trường THPT triển khai việc dạy các môn khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh. Triển khai dạy ngoại ngữ 2 ở một số trường phổ thông có điều kiện; 100% giáo viên ngoại ngữ được tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn về phương pháp giảng dạy; 100% các trường có phòng học ngoại ngữ và tủ sách ngoại ngữ.

### **c) Đối với giáo dục nghề nghiệp:**

- Đến năm 2020, có 25% các cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai chương trình ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra của ngành, nghề đào tạo; 100% học sinh, sinh viên các ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng được học ngoại ngữ; 30% học sinh, sinh viên học các nghề trọng điểm cấp độ quốc tế, khu vực ASEAN và quốc gia được học các môn chuyên ngành bằng ngoại ngữ.

- Đến năm 2025, có 50% các cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai chương trình ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra của ngành, nghề đào tạo; 100% học

sinh, sinh viên các ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng được học ngoại ngữ; 70% học sinh, sinh viên học các nghề trọng điểm cấp độ quốc tế, khu vực ASEAN và quốc gia được học các môn chuyên ngành bằng ngoại ngữ.

**d) Đối với các cơ sở đào tạo có ngành sư phạm ngoại ngữ:**

Xây dựng và triển khai dạy học ngoại ngữ cho sinh viên chuyên ngành và không chuyên ngành theo chuẩn kiến thức và kỹ năng dựa theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam; triển khai chương trình ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra của ngành nghề đào tạo. Phấn đấu 100% giáo viên ngoại ngữ đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ qui định theo trình độ đào tạo.

**e) Đối với giáo dục thường xuyên:**

- Đến năm 2022, hoàn thành việc xây dựng chương trình giảng dạy ngoại ngữ trong giáo dục thường xuyên và triển khai dạy học ngoại ngữ cho 50% học sinh THPT hệ GDTX và triển khai một số chương trình bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho CB,CC,VC trong ngành giáo dục, ưu tiên chương trình tự bồi dưỡng.

- Đến năm 2025, triển khai dạy học ngoại ngữ cho 100% học sinh THPT hệ GDTX và tổ chức bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành (không bao gồm đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ).

**III. Nhiệm vụ và giải pháp:**

**1. Triển khai chương trình ngoại ngữ 10 năm cấp học phổ thông:**

- Triển khai thực hiện chương trình dạy học ngoại ngữ 10 năm, bắt đầu từ lớp 3 ở cấp học phổ thông và đạt 100% vào năm học 2024-2025.

- Trang bị hệ thống tài liệu dạy học ngoại ngữ theo từng cấp học.

- Khuyến khích các đơn vị có điều kiện triển khai các chương trình dạy và học bằng ngoại ngữ cho một số môn học ở các trường trung học phổ thông theo lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tạo môi trường sử dụng tiếng Anh trong dạy học ngoại ngữ ở từng cấp học, sau đó nhân rộng để triển khai áp dụng trong toàn tỉnh (khuyến khích thành lập và phát triển câu lạc bộ giáo viên ngoại ngữ, câu lạc bộ nói tiếng Anh, tuần lễ dạy học bằng tiếng Anh một số câu căn bản ở các bộ môn cho các trường THPT, sinh hoạt tổ chuyên môn bằng tiếng Anh, các cuộc thi nói, viết, hát tiếng Anh, hội thi giáo viên dạy giỏi tiếng Anh,... nhằm tạo ra động lực và môi trường giao tiếp tiếng Anh cho giáo viên và học sinh).

**2. Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá trong dạy học và đào tạo ngoại ngữ:**

- Đổi mới việc dạy và học ngoại ngữ trong chương trình giáo dục thường xuyên với nội dung, chương trình đào tạo phù hợp với các cấp học, trình độ đào tạo, góp phần tích cực vào công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ cho

nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ, viên chức; thực hiện đa dạng hoá các hình thức học tập, đáp ứng nhu cầu người học.

- Xây dựng các dữ liệu ngân hàng câu hỏi, phục vụ cho việc kiểm tra, đánh giá trình độ ngoại ngữ của người học, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo môn ngoại ngữ, nâng cao hiệu quả công tác khảo thí và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các môn ngoại ngữ.

- Tổ chức kiểm tra, thi cả 4 kỹ năng trong quá trình đánh giá thường xuyên, định kỳ, trong các kỳ khảo sát, thi tuyển sinh 10 vào chuyên Anh, đồng thời từng bước xây dựng kế hoạch và ngân sách để huy động nguồn lực đủ để thực hiện tiến tới việc tổ chức thi cả 4 kỹ năng cho các kỳ thi trên toàn tỉnh.

- Tăng cường quản lý khâu ra đề kiểm tra thường xuyên và định kì theo chuẩn kiến thức kỹ năng (theo đề chung các lớp cuối cấp,...), bảo mật đề kiểm tra và đảm bảo công tác coi kiểm tra tại các trường phổ thông nghiêm túc, tránh bệnh thành tích, tiêu cực trong kiểm tra đánh giá nhằm đánh giá thực chất năng lực ngôn ngữ của học sinh, đảm bảo tính công bằng, khách quan.

- Khảo sát năng lực ngoại ngữ để đánh giá học sinh học theo chương trình tiếng Anh mới.

- Khảo sát năng lực ngoại ngữ đầu vào cho học sinh, sinh viên các trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng để có cơ sở dạy học tăng cường theo từng trình độ.

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát chất lượng dạy học ngoại ngữ.

### **3. Phát triển đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng:**

- Đến năm học 2021-2022, hoàn thành việc đào tạo lại, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tiếng Anh đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Giáo viên dạy tiếng Anh cấp Tiểu học và THCS phải đạt bậc 4/6 hoặc tương đương B2; Giáo viên cấp THPT phải đạt bậc 5/6 hoặc tương đương C1 theo Khung tham chiếu năng lực Ngoại ngữ chung Châu Âu. Ngoài việc tham gia thi chứng chỉ ngôn ngữ theo khung 6 bậc của Việt Nam, khuyến khích giáo viên gia thi các chứng chỉ quốc tế như: IELTS, PET, FCE, CAE, TOEFL, TOEIC, ... và quy đổi trình độ tương đương).

- Tiếp tục rà soát, đánh giá năng lực ngoại ngữ và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của giáo viên. Chủ yếu kết hợp giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức khác nhau với bồi dưỡng tại các khóa học do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức phù hợp với từng cá nhân giáo viên.

- Thành lập Hội đồng bộ môn tiếng Anh; phát huy vai trò của các giáo viên trong Hội đồng bộ môn tiếng Anh nhằm tạo cơ hội cho giáo viên tiếng Anh tham gia học tập và bồi dưỡng trong và ngoài nước.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên cốt cán trong Hội đồng bộ môn để có thể tham gia làm giám khảo cho các trung tâm khảo thí của tỉnh, khu vực và quốc gia.

- Tổ chức bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ, năng lực sư phạm, đặc biệt là năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ cho giáo viên, giảng viên với những nội dung thiết thực và hiệu quả.

- Tạo cơ hội, điều kiện thuận lợi về thời gian và kinh phí cho giảng viên, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên. Tổ chức và phối hợp tổ chức các lớp tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên về phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, cách thức khai thác và sử dụng nguồn học liệu. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường, liên huyện, thành phố.

- Mời các tổ chức uy tín, tình nguyện viên, giáo viên người nước ngoài tham gia tập huấn cho giáo viên, dạy học tại các trường phổ thông đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Cử cán bộ, giáo viên, giảng viên nòng cốt đi học tập ở nước ngoài để nâng cao khả năng chuyên môn và năng lực ngôn ngữ.

- Bồi dưỡng năng lực ngôn ngữ cho giáo viên giảng dạy các môn khoa học tự nhiên ở trường THPT chuyên và các trường THPT có điều kiện.

- Giáo viên đáp ứng đủ các điều kiện được bồi dưỡng năng lực ra đề thi và năng lực chấm thi Nói, Viết theo các định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Tuyển dụng giáo viên tiếng Anh đạt chuẩn theo quy định. Đến năm 2025, 100% các trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh có đủ giáo viên dạy tiếng Anh theo chương trình mới.

- Tuyển chọn giáo viên tiếng Anh ở các trường mầm non đảm bảo chất lượng theo quy định và số lượng theo lộ trình triển khai của địa phương.

- Tuyển dụng giáo viên ngoại ngữ đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng, đáp ứng tiêu chuẩn năng lực theo quy định của cấp học, nhu cầu công việc, vị trí việc làm để triển khai thực hiện Đề án có hiệu quả.

#### **4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường điều kiện dạy và học ngoại ngữ:**

- rà soát, theo dõi việc sử dụng hiệu quả các trang thiết bị đã được cấp phát phục vụ cho công tác giảng dạy các bộ môn nói chung và tiếng Anh nói riêng. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu cho bộ môn ngoại ngữ. Lập kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất tối thiểu để triển khai thực hiện Đề án ngoại ngữ theo lộ trình.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ việc dạy học ở các cơ sở giáo dục, đảm bảo yêu cầu dạy học ngoại ngữ đạt hiệu quả và chất lượng cao. Lựa chọn chương trình học trực tuyến, các nguồn học liệu mở phù hợp với yêu cầu đổi mới kiểm tra, đánh giá. Nâng cấp hệ thống thư viện, hệ thống máy tính kết nối Internet phục vụ người học.

- Khuyến khích và bồi dưỡng cho giáo viên năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- Sử dụng có hiệu quả các website, phần mềm phục vụ cho việc dạy học trực tuyến. Tận dụng các nguồn học liệu về dạy và học ngoại ngữ như sách giáo khoa, tài liệu dạy và học, hệ thống sách mềm, phần mềm đã được phát triển bởi các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước có uy tín.

- Xây dựng không gian ngoại ngữ giúp người học được tham gia trao đổi kiến thức và rèn luyện các kỹ năng sử dụng tiếng. Diện tích phòng đủ rộng, các trang thiết bị như máy chiếu, tivi, hệ thống âm thanh, biểu bảng, bàn ghế được bố trí sắp xếp linh hoạt để thuận tiện tổ chức các hoạt động khác nhau.

- Đầu tư xây dựng cơ sở kỹ thuật thông tin và các phòng thi ngoại ngữ chất lượng cao (có đủ thiết bị), hướng tới hình thức thi trên máy tính hoặc thi trực tuyến.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng và bảo quản thiết bị dạy học ngoại ngữ.

#### **5. Đẩy mạnh công tác truyền thông, hợp tác quốc tế, xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ:**

- Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức toàn xã hội, nhất là thế hệ trẻ về việc dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Xây dựng và phát huy mạnh mẽ các môi trường tự học, tự nâng cao trình độ và sử dụng ngoại ngữ của mọi đối tượng.

- Xây dựng môi trường làm việc có sử dụng ngoại ngữ ở các cơ quan, công sở, gắn yêu cầu về ngoại ngữ trong việc tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức nhà nước, thường xuyên tổ chức bồi dưỡng ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trẻ.

- Xây dựng, duy trì, mở rộng và nâng cao chất lượng các chương trình truyền hình, phát thanh dành riêng cho việc dạy và học ngoại ngữ. Khuyến khích phát hành các loại báo, tạp chí bằng ngoại ngữ, các hoạt động văn hóa, âm nhạc, nghệ thuật, thông tin tuyên truyền, quảng bá có sử dụng ngoại ngữ.

- Xây dựng chuyên mục Đề án Ngoại ngữ quốc gia 2025 trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tạo cơ chế thuận lợi khuyến khích các trường học xây dựng, phát triển các hình thức liên kết, hợp tác với các tổ chức, trường học, trung tâm ngoại ngữ ở các quốc gia bản ngữ phù hợp với việc dạy và học ngoại ngữ ở đơn vị. Khuyến khích các cơ sở giáo dục có điều kiện tổ chức các lớp học tăng cường với giáo viên nước ngoài, đa dạng hóa các hình thức hợp tác cá nhân, tổ chức quốc tế phù hợp với điều kiện dạy và học ngoại ngữ của tỉnh.

- Tranh thủ sự hợp tác quốc tế trong các cơ sở giáo dục, liên kết đào tạo bồi dưỡng ngoại ngữ cho các lứa tuổi và trình độ. Thu hút sự giúp đỡ, tham gia đào tạo của các tổ chức, cá nhân, tình nguyện viên trong và ngoài nước.

- Ngân sách địa phương: 8.971 triệu đồng (kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được sử dụng từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các nguồn khác).

## **V. Tổ chức thực hiện:**

### **1. Lộ trình thực hiện:**

(Đính kèm Phụ lục)

### **2. Phân công nhiệm vụ của các sở, ngành, địa phương:**

#### **a) Sở Giáo dục và Đào tạo:**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch tuyển dụng giáo viên ngoại ngữ các cấp học.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ kết quả thực hiện Đề án với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **b) Sở Lao động-Thương binh và Xã hội:**

- Chủ trì, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Kế hoạch dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phù hợp với lộ trình Đề án, Kế hoạch triển khai chung.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo trong cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Chủ trì xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện theo từng giai đoạn, hướng dẫn, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý. Hàng năm rà soát báo cáo đánh giá tình hình triển khai thực hiện kế hoạch, kết quả thực hiện của học viên, sinh viên báo cáo gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp chung.

#### **c) Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổng hợp, xây dựng kế hoạch đầu tư ngân sách nhà nước để thực hiện Đề án; Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các Sở, ngành và các địa phương tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát thực hiện Đề án.

#### **d) Sở Tài chính:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành liên quan phân bổ, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí thực hiện Đề án theo các quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước.

***đ) Sở Nội vụ:***

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội thống nhất, xây dựng kế hoạch tuyển dụng giáo viên, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên ngoại ngữ và đào tạo ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh theo từng giai đoạn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

***e) Sở Thông tin và Truyền thông:***

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông nâng cao nhận thức của nhân dân, giáo viên và học sinh về ý nghĩa, mục đích và tầm quan trọng của việc học ngoại ngữ trong xu thế hội nhập toàn cầu hiện nay.

***g) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:***

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan chức năng trên địa bàn xây dựng chương trình, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch để chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả tại địa phương; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện của địa phương, định kỳ báo cáo cơ quan thường trực thực hiện Kế hoạch.

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, kiểm tra đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thường xuyên kiểm tra, rà soát những giáo viên chưa đạt chuẩn; tuyển dụng viên chức mới theo chuẩn để đạt được mục tiêu của Đề án.

- Chỉ đạo việc thực hiện các chế độ, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng và các chế độ, chính sách khác đối với giáo viên trên địa bàn theo quy định.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành liên quan để chỉ đạo thống nhất, đồng bộ, phù hợp với yêu cầu, kế hoạch chung toàn tỉnh việc triển khai Kế hoạch này trên địa bàn.

***h) Các cơ sở giáo dục:***

Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các hoạt động liên quan đến công tác đào tạo ngoại ngữ trong cơ sở mình, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đã đặt ra; tích cực, chủ động triển khai các nhiệm vụ trong thẩm quyền mà kế hoạch đã giao./.

***Nơi nhận:***

- BQL Đề án NNQG 2017-2025;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở: GDĐT, KHĐT, NV, LĐTBXH, TC, TTTT;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH, Báo Ninh Thuận;
- VPUB: CVP, PVP (HXN);
- Lưu: VT, KGVX. NAM.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Bình**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP LỘ TRÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN  
DẠY VÀ HỌC NGOẠI NGỮ TRONG HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN GIAI ĐOẠN 2018-2025**  
(Đính kèm Kế hoạch số 159P/KH-UBND ngày 19/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

Stt	Các hoạt động đề xuất	Kết quả dự kiến	Lộ trình thực hiện hàng năm				Nguồn kinh phí đề xuất				Ghi chú
			2018	2019	2020	2021-2025	Tổng kinh phí đề xuất (triệu đồng)	Ngân sách hỗ trợ từ Trung ương	Ngân sách địa phương, đơn vị	Các nguồn kinh phí khác	
<b>I. Tài liệu dạy và học ngoại ngữ</b>											
1	Tài liệu dành cho cấp mầm non	08 bộ				8	16	10	6		
2	Tài liệu dành cho cấp Tiểu học	155 bộ			55	100	155	100	55		
3	Tài liệu dành cho cấp THCS	70			10	60	70	50	20		
4	Tài liệu dành cho cấp THPT	20				20	40	30	10		
5	Trang bị phần mềm học tiếng Anh cho học sinh, giáo viên	100				100	1000	1000			
<b>II. Kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ</b>											
1	Bồi dưỡng giáo viên NL khảo thí	54				54	540	400	140		
2	Tổ chức hội nghị, tập huấn	15 đợt	1	2	5	12	150	100	50		
3	Xây dựng ngân hàng đề (PT)	200 đề (20 đề/lớp)			20	180	600	500	100		
<b>III. Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ</b>											
1	Bồi dưỡng giáo viên dạy các môn Khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh	10 gv				10	200	150	50		
2	Bồi dưỡng PP giảng dạy	530		100	100	300	5300	4000	1300		
3	Bồi dưỡng giáo viên ở nước ngoài	20				10	2000	2000			



Stt	Các hoạt động đề xuất	Kết quả dự kiến	Lộ trình thực hiện hàng năm				Nguồn kinh phí đề xuất				Ghi chú
			2018	2019	2020	2021-2025	Tổng kinh phí đề xuất (triệu đồng)	Ngân sách hỗ trợ từ Trung ương	Ngân sách địa phương, đơn vị	Các nguồn kinh phí khác	
4	Bồi dưỡng giáo viên nâng cao NLNN	400	60	100	100	140	3000	1500	1500		
5	Khảo sát và bồi dưỡng giảng viên, gv KHTN và KHXH đạt chuẩn B2	20				20	200	150	50		
6	Tham gia các hội thảo KH	530 gv	15	30	45	440	530	330	200		
7	Tổ chức tập huấn, hội thảo	10 đợt	1	1	1	7	100	50	50		
8	Tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm	1 đợt				1	100	100			
<b>IV</b>	<b>Điều kiện dạy và học ngoại ngữ</b>										
1	Phòng học ngoại ngữ (thi trực tuyến...)	10				10	5000	4000	1000		
2	Thiết bị nghe nhìn (TV, máy chiếu...)	816 bộ			x	x	16320	12000	4320		
3	Tủ sách tiếng Anh	85				85	850	850			
<b>V</b>	<b>Công tác truyền thông, hợp tác quốc tế, môi trường dạy và học ngoại ngữ</b>										
1	Công tác tuyên truyền			x	x	x	50	40	10		
2	Xây dựng chuyên trang Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2025			x	x	x	50	30	20		
<b>VI</b>	<b>Cơ chế, chính sách, quy định liên quan đến việc dạy và học ngoại ngữ</b>										
1	Cơ chế thu hút người nước ngoài	Văn bản/ 05 gv			1gv	4gv	250	200	50		
2	Khen thưởng cho GV, HS có thành tích cao trong dạy và học ngoại ngữ	Văn bản		x	x	x	50	40	10		
<b>VII</b>	<b>Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án</b>										
1	Tổ chức kiểm tra giám sát	10 đợt		1	2	7	50	40	10		
<b>VIII</b>	<b>Các hoạt động khác</b>										
1	Công tác thi đua khen thưởng				x	x	50	30	20		
<b>IX</b>	<b>Tổng cộng</b>							<b>36.671</b>	<b>27.700</b>	<b>8.971</b>	